

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 1985/QĐ-SGD&ĐT ngày 19/11/2025 của Giám đốc Sở GD&ĐT Lạng Sơn)

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo diện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bảng			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12		13	15
Giáo viên giảng dạy môn Toán THPT															
1	1	Bùi Thị Ngọc	Ánh	24/10/1991	Nữ	Kinh	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình			Trung tâm GDNN-GDTX Tràng Định
2	2	Nguyễn Mạnh	Dũng	30/07/2003	Nam	Kinh	Kép - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trung tâm GDNN-GDTX Tràng Định
3	3	Đỗ Trường	Giang	17/12/2002	Nam	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
4	4	Đàm Thị	Hải	09/01/1989	Nữ	Nùng	Thục Phán - Cao Bằng	ĐHKH Thái Nguyên	Cử nhân	Toán học	NVSP	Trung bình		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tràng Định
5	5	Dương Thị Thu	Huệ	27/09/1994	Nữ	Kinh	Điềm He - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình			Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
6	6	Trần Thị	Loan	07/03/1994	Nữ	Kinh	Vạn Xuân - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ	CN Sư phạm Toán học		Khá			Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
7	7	Trần Thị Phương	Loan	27/08/1988	Nữ	Tày	Hoà An - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tràng Định
8	1	Phạm Cao	Lương	08/12/2002	Nam	Kinh	Tân Yên - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
9	2	Ngô Thị Hoài	Ngọc	08/01/1998	Nữ	Kinh	Xuân Cầm - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ	CN Sư phạm Toán học		Trung bình			Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
10	3	Phạm Thị Hồng	Nhung	01/05/1984	Nữ	Kinh	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Toán học		TB Khá			Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
11	4	Hoàng Anh	Sơn	03/03/2002	Nam	Nùng	Thiện Long - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
12	5	Lương Thị	Thà	26/05/1992	Nữ	Tày	Thất Khê - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tràng Định
13	6	Vũ Quỳnh	Trang	11/11/2002	Nữ	Kinh	Bồ Hạ - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trung tâm GDNN-GDTX Tràng Định
Giáo viên giảng dạy môn Toán THCS															
1	1	Hà Quỳnh	Chi	12/12/2003	Nữ	Tày	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá		DTTS	Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
2	2	Hà Trường	Giang	15/03/1994	Nam	Tày	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHKH Thái Nguyên	Thạc sĩ	CN Sư phạm Toán học		Khá		DTTS	Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
3	3	Lưu Thị	Giang	04/06/1992	Nữ	Nùng	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá		DTTS	Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
4	4	Nguyễn Thu	Hằng	15/05/2003	Nữ	Kinh	Thục Phán - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình			Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
5	5	Nguyễn Thị	Mến	22/10/1983	Nữ	Kinh	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		TB Khá			Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
6	6	Lương Thị	Ngọc	08/06/1991	Nữ	Nùng	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình		DTTS	Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo điện ND 179/2024/N	Đổi tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
7	7	Hoàng Văn	Quyết	06/05/1990	Nam	Nùng	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá		DTTS	Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
8	8	Nguyễn Anh	Tuấn	03/03/2003	Nam	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình		DTTS	Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
9	9	Tô Hồng	Thái	12/07/1994	Nam	Kinh	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
10	10	Vũ Thị Thu	Thảo	05/07/1996	Nữ	Kinh	Phù Lãng - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
11	11	Nguyễn Thu	Uyên	25/02/2000	Nữ	Kinh	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình			Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
12	12	Nông Thị Thuý	Vân	02/10/1993	Nữ	Nùng	Kỳ Lừa - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình		DTTS	Trường THCS Quảng Lạc, phường Đông Kinh
13	1	Nguyễn Thị Mai	Anh	22/04/1995	Nữ	Kinh	Nénh - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
14	2	Hứa Văn	Dùng	11/09/1993	Nam	Nùng	Quý Hoà - Lạng Sơn	ĐH Vinh	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá		DTTS	Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
15	3	Nguyễn Thị	Đào	03/04/1997	Nữ	Cao Lan	Xuân Lương - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình		DTTS	Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
16	4	Lê Văn	Hải	25/03/1984	Nam	Kinh	Vạn Phú - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
17	5	Nguyễn Thị	Hồng	06/02/1995	Nữ	Kinh	Hung Đạo - Hà Nội	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		XS			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
18	6	Đàm Thị Thuý	Hợp	24/03/1995	Nữ	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHKH Thái Nguyên	Cử nhân	Toán học	NVSP	Trung bình		DTTS	Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
19	7	Lê Thị Hồng	Huệ	18/09/2003	Nữ	Kinh	Tân Thành - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
20	8	Vũ Thu	Huyền	27/04/2003	Nữ	Kinh	Đại Xuyên - Hà Nội	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
21	9	Hoàng Hồng	Linh	27/04/1992	Nữ	Tày	Vạn Linh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình		DTTS	Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
22	10	Lý Thành	Luyện	02/02/1987	Nam	Nùng	Yên Thế - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá		DTTS	Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
23	11	Lê Thị	Minh	11/04/2002	Nữ	Kinh	Phù Lãng - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Giỏi			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
24	12	Ngô Thị	My	10/07/2003	Nữ	Kinh	Bồ Hạ - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
25	13	Nguyễn Thị Như	Mỹ	01/03/2003	Nữ	Kinh	Liên Bão - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
26	14	Phạm Như	Nguyệt	23/12/1996	Nữ	Nùng	Sơn Động - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình		DTTS	Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
27	15	Hoàng Thị Mai	Sao	27/04/1993	Nữ	Tày	Na Rì - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình		DTTS	Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
28	16	Vi Viết	Sử	30/06/1989	Nam	Tày	Tân Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán - Lý		Khá		DTTS	Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
29	17	Nguyễn Văn	Tân	26/03/1997	Nam	Kinh	Bắc Lũng - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
30	18	Nguyễn Thị	Tuyết	05/04/1992	Nữ	Kinh	Tiên Lục - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
31	19	Nguyễn Hương	Thảo	22/08/2003	Nữ	Kinh	Lục Nam - Bắc Giang	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Trung bình			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo điện ND 179/2024/N	Đổi tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bảng			
32	20	Nguyễn Thanh	Thảo	21/02/2003	Nữ	Kinh	Bồ Hạ - Bắc Ninh	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Giỏi			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
33	21	Nguyễn Thị	Thảo	08/10/1997	Nữ	Kinh	Vân Hà - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
34	22	Nguyễn Thị Thanh	Thư	02/12/1998	Nữ	Kinh	Đào Viên - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ	CN Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
35	23	Phan Thị Phương	Yến	26/12/1995	Nữ	Kinh	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Khá			Trường THCS Yên Thịnh, xã Hữu Liên
Giáo viên giảng dạy môn Vật lí THCS															
1	1	Hoàng Công	Hoàn	12/12/2003	Nam	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Trung bình		DTTS	Trường THCS Hữu Lũng, xã Hữu Lũng
2	2	Vũ Thị	Lan	08/04/1995	Nữ	Kinh	Vân Nham - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Khá			Trường THCS Hữu Lũng, xã Hữu Lũng
3	3	Đoàn Vĩnh	Long	14/04/1988	Nam	Kinh	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Trung bình			Trường THCS Hữu Lũng, xã Hữu Lũng
4	4	Mỗ Thị	Mến	22/10/1992	Nữ	Nùng	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Khá		DTTS	Trường THCS Hữu Lũng, xã Hữu Lũng
5	5	Hoàng Thị Thu	Ngân	27/07/1990	Nữ	Tày	Tân Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Trung bình		DTTS	Trường THCS Hữu Lũng, xã Hữu Lũng
6	6	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	16/07/1994	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHKH-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Vật lí	NVSP	Khá			Trường THCS Hữu Lũng, xã Hữu Lũng
7	7	Phạm Minh	Phương	12/06/1993	Nữ	Kinh	Đồng Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Khá			Trường THCS Hữu Lũng, xã Hữu Lũng
8	8	Nguyễn Kim	Phượng	10/08/1991	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Trung bình			Trường THCS Hữu Lũng, xã Hữu Lũng
9	9	Lăng Thị	Thom	18/05/1992	Nữ	Nùng	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Trung bình		DTTS	Trường THCS Hữu Lũng, xã Hữu Lũng
10	10	Nguy Thị	Uyên	15/05/1993	Nữ	Kinh	Vân Nham - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Khá			Trường THCS Hữu Lũng, xã Hữu Lũng
11	1	Lý Văn	Căn	16/09/1993	Nam	Tày	Yên Phúc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Khá		DTTS	Trường THCS Hoà Sơn, xã Tân Thành
12	2	Hoàng Thị	Chanh	21/08/2003	Nữ	Tày	Kháng Chiến - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm KHTN		Khá		DTTS	Trường THCS Hoà Sơn, xã Tân Thành
13	3	Vi Thị	Dung	22/02/1991	Nữ	Nùng	Tân Thành - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm KHTN		Giỏi		DTTS	Trường THCS Hoà Sơn, xã Tân Thành
14	4	Hoàng Thị	Hà	23/09/1988	Nữ	Tày	Hùng Vũ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Trung bình		DTTS	Trường THCS Hoà Sơn, xã Tân Thành
15	5	Vy Thị Thanh	Hà	18/09/1989	Nữ	Tày	Nhân Lý - Lạng Sơn	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm KHTN		Giỏi		DTTS	Trường THCS Hoà Sơn, xã Tân Thành
16	6	Trần Thị	La	20/09/1991	Nữ	Kinh	Hải Hậu - Ninh Bình	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Khá			Trường THCS Hoà Sơn, xã Tân Thành
17	7	Dương Đình	Lịch	27/03/1988	Nam	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		Khá		DTTS	Trường THCS Hoà Sơn, xã Tân Thành
Giáo viên giảng dạy môn Hoá học THCS															
1	1	Dương Đình	Công	06/06/1996	Nam	Kinh	Bắc Việt - Văn Lãng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Trung bình			Trường THCS Hồ Sơn, xã Hữu Lũng
2	2	Nguyễn Thu	Giang	12/03/1989	Nữ	Kinh	Hoà An - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hoá học		Trung bình			Trường THCS Hồ Sơn, xã Hữu Lũng

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo diện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
3	3	Nguyễn Thị	Huyền	20/08/1996	Nữ	Kinh	Tiên Lục - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hoá học		Khá			Trường THCS Hồ Sơn, xã Hữu Lũng
4	4	Phạm Văn	Tường	01/09/1995	Nam	Kinh	Bát Bạt - Hà Nội	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Khá			Trường THCS Hồ Sơn, xã Hữu Lũng
5	5	Trần Phương	Thảo	22/10/2003	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Khá			Trường THCS Hồ Sơn, xã Hữu Lũng
6	6	Trịnh Bùi Hải	Yến	08/09/2003	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Khá			Trường THCS Hồ Sơn, xã Hữu Lũng
7	1	Lê Thị	Án	17/02/1994	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm KHTN		Giỏi		DTTS	Trường THCS 1 Đình Lập, xã Đình Lập
8	2	Bùi Hồng	Linh	27/10/1989	Nữ	Kinh	Kỳ Lừa - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Trung bình			Trường THCS 1 Đình Lập, xã Đình Lập
9	3	Đào Thanh	Mai	27/09/1997	Nữ	Kinh	Tân Đoàn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm KHTN		Khá			Trường THCS 1 Đình Lập, xã Đình Lập
10	4	Lý Kim	Thoa	29/09/1993	Nữ	Tày	Tân Trì - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm KHTN		Khá		DTTS	Trường THCS 1 Đình Lập, xã Đình Lập
11	1	Lương Mạnh	Cường	14/02/1988	Nam	Kinh	Trung Kênh - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Khá			Trường PTDTBT TH&THCS Bình La, xã Tân Văn
12	2	Hoàng Thị	Chinh	06/02/1995	Nữ	Nùng	Vạn Linh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Khá		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Bình La, xã Tân Văn
13	3	Lộc Thị	Hành	30/08/1993	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Khá		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Bình La, xã Tân Văn
14	4	La Bích	Lành	18/10/1994	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Khá		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Bình La, xã Tân Văn
15	5	Ma Thị	Oanh	19/06/1992	Nữ	Tày	Xuân Dương - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Trung bình		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Bình La, xã Tân Văn
16	6	Vy Thuý	Phượng	21/12/1992	Nữ	Tày	Hoàng Văn Thụ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Trung bình		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Bình La, xã Tân Văn
Giáo viên giảng dạy môn Sinh học THCS															
1	1	Lành Thị	Cúc	27/09/1993	Nữ	Tày	Hoa Thám - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Giỏi		DTTS	Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan
2	2	Hoàng Thị	Diễm	07/10/1993	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Trung bình		DTTS	Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan
3	3	Nông Thị	Đông	21/04/1994	Nữ	Nùng	Yên Phúc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Khá		DTTS	Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan
4	4	Đường Xuân	Hào	20/02/1989	Nam	Tày	Thất Khê - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Trung bình		DTTS	Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan
5	5	Nguyễn Thị Kim	Hồng	27/10/1998	Nữ	Co	Thất Khê - Lạng Sơn	ĐH Quảng Nam	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Khá		DTTS	Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan
6	6	Đặng Thị Thu	Huyền	21/06/1995	Nữ	Dao	Tân Tiến - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Khá		DTTS	Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan
7	7	Hà Thị	Linh	22/02/1995	Nữ	Mường	Hải Lự - Phú Thọ	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Khá		DTTS	Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan
8	8	Đinh Thị Hồng	Minh	27/05/1993	Nữ	Tày	Na Sầm - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Khá		DTTS	Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan
9	9	Dương Công	Nghê	29/11/1990	Nam	Tày	Vũ Lăng - Lạng Sơn	ĐH Tây Bắc	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Khá		DTTS	Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan
10	10	Hoàng Thị	Thảo	19/12/1994	Nữ	Nùng	Khánh Khê - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Khá		DTTS	Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo diện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bảng			
11	11	Nguyễn Thị Ái	Thơ	21/01/2003	Nữ	Kinh	Đồng Đăng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Sinh học		Khá			Trường PTDTBT THCS Hội Hoan, xã Hội Hoan
Giáo viên giảng dạy môn Ngữ văn cấp THPT															
1	1	Ngô Ngọc Bích		16/10/2003	Nữ	Tày	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
2	2	Hoàng Văn Cường		07/07/1986	Nam	Nùng	Phú Thịnh - Thái Nguyên	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		TB Khá		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
3	3	Lâm Văn Đồi		03/02/1990	Nam	Nùng	Thiện Hoà - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Trung bình		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
4	4	Lương Thanh Hằng		03/01/1989	Nữ	Kinh	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Trung bình			Trường THPT Vũ Lễ
5	5	Lâm Thị Hường		17/10/2002	Nữ	Nùng	Hồng Phong - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
6	6	Dương Thị Kim		06/01/1991	Nữ	Tày	Vũ Lăng - Lạng Sơn	ĐH Vinh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
7	7	Trương Thị Linh		04/07/1994	Nữ	Kinh	Tri Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Giỏi			Trường THPT Vũ Lễ
8	8	Đinh Hồng Ngọc		18/9/1994	Nữ	Tày	Na Sầm - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
9	9	Ngân Loan Phượng		06/09/1991	Nữ	Nùng	Tân Đoàn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ	Ngữ văn		Khá		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
10	10	Lâm Như Quỳnh		09/11/2003	Nữ	Nùng	Tuấn Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
11	11	Triệu Thị Thuý		23/02/1994	Nữ	Nùng	Khương Đình - Hà Nội	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
12	12	Nguyễn Thị Tâm		05/02/1994	Nữ	Kinh	Xuân Lương - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Thạc sĩ	CN Sư phạm Ngữ văn		Khá			Trường THPT Vũ Lễ
13	13	Hoàng Minh Thuý		01/02/2003	Nữ	Tày	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		XS		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
14	14	Hứa Thị Tranh		07/08/1993	Nữ	Nùng	Tân Văn - Lạng Sơn	ĐH Vinh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
15	1	Hoàng Thị Anh		19/05/1990	Nữ	Nùng	Trại Cau - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Trung bình		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
16	2	Hoàng Thị Bài		14/01/1992	Nữ	Tày	Tri Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
17	3	Nguyễn Thị Bình		12/09/1991	Nữ	Tày	Thất Khê - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
18	4	Nông Thị Bông		14/06/1991	Nữ	Tày	Hạnh Phúc - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Trung bình		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
19	5	Lê Thị Hồng Chuyên		05/01/1987	Nữ	Nùng	Thất Khê - Lạng Sơn	ĐHKH-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Văn học	NVSP	Trung bình		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
20	6	Hoàng Thị Giang		12/06/1994	Nữ	Nùng	Yên Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Trung bình		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
21	7	Lý Thị Hà		13/04/1997	Nữ	Nùng	Đông Khê - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Giỏi		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
22	8	Hà Thị Huế		10/10/1990	Nữ	Kinh	Thất Khê - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		Con TB	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
23	9	Phạm Thị Thu Hương		11/10/1994	Nữ	Tày	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Trung bình		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo diện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
24	10	Hoàng Thị Lâm	Lâm	23/03/1991	Nữ	Tày	Ba Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
25	11	Đàm Thị Khánh	Linh	16/08/1997	Nữ	Nùng	Thất Khê - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
26	12	Hoàng Thị Kiều	Loan	30/10/2003	Nữ	Nùng	Na Ri - Bắc Cạn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
27	13	Đỗ Thuý	Lộc	28/03/1995	Nữ	Tày	Yên phúc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Trung bình		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
28	14	Thắm Thị Hồng	Ngân	13/11/2002	Nữ	Tày	Quang Long - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
29	15	Nông Thị Tuyết	Tuyết	27/06/2003	Nữ	Tày	Mậu Duê - Tuyên Quang	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Giỏi		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
30	16	Hương Ngọc	Thảo	28/01/1994	Nữ	Nùng	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
31	17	Lăng Thị Thiêm	Thiêm	28/12/1994	Nữ	Nùng	Na Sầm - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Trung bình		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
32	18	Hoàng Thu	Thuý	14/05/1994	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHKH&NV Hà Nội	Cử nhân	Văn học	NVSP	Khá		CTB/DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
33	19	Lâm Thị Hồng	Thuý	20/10/1992	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
34	20	Hoàng Thị Uyên	Uyên	23/11/2002	Nữ	Tày	Quang Long - Cao Bằng	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Giỏi		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
35	21	Dương Cẩm	Vân	10/07/2002	Nữ	Kinh	Yên Thế - Bắc Giang	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá			Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
36	22	Hoàng Trung	Vũ	11/02/2002	Nam	Tày	Chiến Thắng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Khá		DTTS	Trung tâm GDNN-GDTX Tráng Định
Giáo viên giảng dạy môn Lịch sử															
1	1	Hoàng Thị Dịu	Dịu	17/04/1987	Nữ	Cao Lan	Tam Tiến - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		TB khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
2	2	Lý Thị Thu	Giang	18/10/1987	Nữ	Nùng	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Trung bình		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
3	3	Dương Thu	Hà	01/04/2003	Nữ	Tày	Khánh Chiến - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Giỏi		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Tráng Định
4	4	Dương Hồng	Hạnh	09/01/2003	Nữ	Kinh	Hoà Bình - Phú Thọ	ĐH Giáo dục - ĐH Quốc gia Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử và Địa lý		Khá			Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
5	1	Trịnh Thị Hồng	Hạnh	20/10/1990	Nữ	Kinh	Kỳ Lừa - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá			Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
6	2	Chu Thị Hằng	Hằng	26/12/1992	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHKH-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Lịch sử	NVSP	Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
7	3	Vy Thị Thu	Hiền	24/04/1990	Nữ	Nùng	Na Dương - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
8	4	Âu Thị Hoá	Hoá	11/11/1993	Nữ	Tày	Na Dương - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Lịch sử	NVSP	Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
9	5	Hoàng Khánh	Huân	12/07/2002	Nam	Tày	Yên Phúc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
10	6	Hoàng Thế	Huân	11/12/1989	Nam	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
11	7	Triệu Thị Lan	Lan	19/12/1994	Nữ	Dao	Đại Phúc - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Trung bình		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo diện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
12	8	Lộc Thị	Loan	01/12/2003	Nữ	Tây	Thái Bình - Lạng Sơn	ĐH Giáo dục - ĐH Quốc gia Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử và Địa lý		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
13	9	Triệu Thị	Mai	12/06/2003	Nữ	Nùng	Vinh Quý - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Tráng Định
14	10	Hoàng Thị	Ngọc	26/12/1994	Nữ	Tây	Hưng Vũ - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
15	11	Lành Bích	Như	08/04/1994	Nữ	Tây	Khuất Xá - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
16	12	Triệu Thị	Như	07/10/1991	Nữ	Nùng	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	ĐHKH-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Lịch sử	NVSP	Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
17	13	Dương Thu	Phương	27/11/2002	Nữ	Tây	Hưng Vũ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Tráng Định
18	14	Triệu Thị	Thanh	22/05/1994	Nữ	Tây	Trùng Khánh - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Tráng Định
19	15	Bế Thị	Thảo	26/11/2003	Nữ	Tây	Thái Bình - Lạng Sơn	ĐH Giáo dục - ĐH Quốc gia Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử và Địa lý		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
20	16	Hà Văn	Trọng	19/12/1987	Nam	Nùng	Tuấn Sơn - Lạng Sơn	ĐHDL Phú Xuân	Cử nhân	Lịch sử	NVSP	Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
21	1	Luân Thu	Hiển	20/09/1999	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường THCS&THPT Bình Độ
22	2	Trần Trung	Hiệp	18/10/2003	Nam	Kinh	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá			Trường THCS&THPT Bình Độ
23	3	Triệu Thị	Hoà	07/05/1990	Nữ	Dao	Chiến Thắng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường THCS&THPT Bình Độ
24	4	Trần Bảo	Hoàng	22/07/2003	Nam	Tây	Chợ Mới - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường THCS&THPT Bình Độ
25	5	Hà Thu	Huệ	28/12/1993	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường THCS&THPT Bình Độ
26	6	Trần Nguyễn	Khánh	11/10/1988	Nam	Kinh	Đức Xuân - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Trung bình			Trường THCS&THPT Bình Độ
27	7	Hoàng Thị	Na	10/03/1994	Nữ	Tây	Hoà An - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường THCS&THPT Bình Độ
28	8	Mã Văn	Quang	?	Nam	Nùng	Vân Nham - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường THCS&THPT Bình Độ
29	9	Nông Thị	Sinh	23/02/1994	Nữ	Nùng	Vân Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường THCS&THPT Bình Độ
30	10	Bùi Thị	Ước	06/07/1991	Nữ	Nùng	Quốc Việt - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường THCS&THPT Bình Độ
31	11	Hoàng Quang	Vượng	13/09/1993	Nam	Tây	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường THCS&THPT Bình Độ
32	12	Nông Thị	Yến	05/05/1994	Nữ	Nùng	Thục Phán - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Khá		DTTS	Trường THCS&THPT Bình Độ
Giáo viên giảng dạy môn Địa lí THPT															
1	1	Tô Văn	Bình	17/03/1989	Nam	Nùng	Hoàng Văn Thụ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		TB Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo điện ND 179/2024/N	Đổi tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
2	2	Hoàng Thị Hồng	Ngọc	16/05/1995	Nữ	Tây	Thái Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Văn- Địa		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
3	3	Nguyễn Thị	Tuyển	20/05/1991	Nữ	Nùng	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Văn- Địa		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
4	4	Lương Thuý	Thêu	02/10/1991	Nữ	Tây	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Văn- Địa		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Đình Lập
5	1	Lý Thị	Bóng	16/02/1996	Nữ	Nùng	Tân Văn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Trung bình		DTTS	Trường THPT Pác Khuông
6	2	Hoàng Thị Hương	Diễm	02/06/1990	Nữ	Tây	Đức Xuân - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Pác Khuông
7	3	Bàn Thị	Hà	27/02/2003	Nữ	Dao	Cường Lợi - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Pác Khuông
8	4	Tổng Thị	Hạnh	21/05/2003	Nữ	Cao Lan	Biển Động - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Pác Khuông
9	5	Dương Thị	Huệ	29/08/1989	Nữ	Tây	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐH Tây Bắc	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Giỏi		DTTS	Trường THPT Pác Khuông
10	6	Dương Thị	Huyền	13/06/1992	Nữ	Tây	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Pác Khuông
11	7	Hoàng Thị	Khuyên	21/04/1997	Nữ	Tây	Trung Hội - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Trung bình		DTTS	Trường THPT Pác Khuông
12	8	Mê Diệu	Linh	29/08/1987	Nữ	Tây	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Thạc sĩ	CN Sư phạm Địa lí		Khá		DTTS	Trường THPT Pác Khuông
13	9	Hoàng Thị	Ly	26/08/1993	Nữ	Tây	Hưng Vũ - Lạng Sơn	ĐHKH Thái Nguyên	Cử nhân	Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Pác Khuông
14	10	Thắm Thị Kiều	Oanh	17/12/2002	Nữ	Tây	Quang Long - Cao Bằng	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Pác Khuông
15	1	Vi Văn	Giang	10/06/1996	Nam	Nùng	Kiên Lao - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Văn Nham
16	2	Mông Thị	Hằng	19/06/1991	Nữ	Nùng	Văn Nham - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Giỏi		DTTS	Trường THPT Văn Nham
17	3	Lý Hoàng	Hiệp	04/08/1998	Nữ	Tây	Tuấn Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Văn Nham
18	4	Hoàng Thị Thanh	Lan	26/04/1990	Nữ	Tây	Cầm Giàng - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Trung bình		DTTS	Trường THPT Văn Nham
19	5	Lương Thị Huyền	My	08/08/2001	Nữ	Tây	Dân Tiến - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Văn Nham
20	6	Hà Thị	Như	11/09/1994	Nữ	Nùng	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Văn Nham
21	7	Vi Thị Như	Quỳnh	11/03/2003	Nữ	Tây	Cai Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Văn Nham
22	8	Dương Thị	Thong	01/07/1991	Nữ	Tây	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHKH Thái Nguyên	Cử nhân	Địa lý	NVSP	Khá		DTTS	Trường THPT Văn Nham
23	9	Đàm Kim	Vân	09/12/1994	Nữ	Nùng	Tân Thành - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Trung bình		DTTS	Trường THPT Văn Nham
24	1	Nông Văn	Chấn	07/03/1989	Nam	Tây	Na Dương - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Trung bình		DTTS	Trường THPT Lộc Bình
25	2	Triệu Quang	Huy	15/02/1996	Nam	Nùng	Vạn Linh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Lộc Bình
26	3	Chu Thị	Hương	30/10/2001	Nữ	Nùng	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Giỏi		DTTS	Trường THPT Lộc Bình

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo điện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
27	4	Hoàng Thị	Luyến	29/08/2002	Nữ	Tây	Chiến Thắng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Trung bình		DTTS	Trường THPT Lộc Bình
28	5	Chu Thị	Thu	21/03/1994	Nữ	Tây	Khánh Khê - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Trung bình		DTTS	Trường THPT Lộc Bình
29	6	Hoàng Thị	Vân	15/07/1992	Nữ	Tây	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THPT Lộc Bình
Giáo viên giảng dạy môn Địa lí THCS															
1	1	Hoàng Hiệp	Anh	18/11/1991	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Văn - Địa		Khá		DTTS	Trường THCS Tân Văn, xã Tân Văn
2	2	Ngô Thị	Hiệp	22/12/1991	Nữ	Nùng	Yên Phúc - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Giỏi		DTTS	Trường THCS Tân Văn, xã Tân Văn
3	3	Dương Thị	Hoa	06/07/1994	Nữ	Tây	Hưng Vũ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Khá		DTTS	Trường THCS Tân Văn, xã Tân Văn
4	4	Mã Thị	Lương	15/05/1993	Nữ	Tây	Thất Khê - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Văn - Địa		Trung bình		DTTS	Trường THCS Tân Văn, xã Tân Văn
5	5	Hoàng Thị	Quê	11/12/1994	Nữ	Tây	Tân Văn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Trung bình		DTTS	Trường THCS Tân Văn, xã Tân Văn
6	6	Lê Thị	Sợi	12/09/1989	Nữ	Nùng	Tân Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Giỏi		DTTS	Trường THCS Tân Văn, xã Tân Văn
7	7	Nông Văn	Tuấn	06/05/1994	Nam	Nùng	Thiện Hoà - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Trung bình		DTTS	Trường THCS Tân Văn, xã Tân Văn
8	8	Vi Văn	Tuấn	14/02/1987	Nam	Tây	Tân Văn - Lạng Sơn	ĐH Tây Bắc	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Giỏi		DTTS	Trường THCS Tân Văn, xã Tân Văn
9	9	Mỗ Đức	Tường	20/01/1992	Nam	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHKH-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Địa lý	NVSP	Trung bình		DTTS	Trường THCS Tân Văn, xã Tân Văn
10	10	Lộc Thị	Thương	10/06/1993	Nữ	Nùng	Yên Phúc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Văn - Địa		Khá		DTTS	Trường THCS Tân Văn, xã Tân Văn
Giáo viên giảng dạy môn GDKT-PL															
1	1	Nguyễn Thị	Bình	14/07/1993	Nữ	Tây	Thiện Thuật - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm GD chính trị		Khá		DTTS	Trường THPT Chi Lăng
2	2	Bùi Thu	Hiền	08/07/1996	Nữ	Kinh	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm GD chính trị		Trung bình			Trường THPT Chi Lăng
3	3	Trần Minh	Hiếu	11/10/1999	Nam	Tây	Kỳ Lừa - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Triết học		Giỏi		DTTS	Trường THPT Chi Lăng
4	4	Hoàng Thị	Hoà	08/11/1993	Nữ	Tây	Đồng Đăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm GD chính trị		Khá		DTTS	Trường THPT Chi Lăng
5	5	Vi Văn	Hùng	13/08/1989	Nam	Nùng	Vũ Lễ - Lạng Sơn	HV Báo chí và Tuyên truyền	Cử nhân	Giáo dục chính trị	NVSP	TB khá		DTTS	Trường THPT Chi Lăng
6	6	Hoàng Thuý	Kiều	18/08/1993	Nữ	Tây	Na Rì - Thái Nguyên	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm GDCD		Khá		DTTS	Trường THPT Chi Lăng
7	7	Kiểm Thuý	Linh	30/11/2003	Nữ	Tây	Chiến Thắng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm GDCD		Giỏi		DTTS	Trường THPT Chi Lăng
8	8	Vi Thị	Mưa	28/11/2002	Nữ	Tây	Thống Nhất - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm GDCD		Khá		DTTS	Trường THPT Chi Lăng
9	9	Trần Bảo	Quế	02/07/1992	Nữ	Kinh	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm GD chính trị		Khá			Trường THPT Chi Lăng
10	10	Đồng Thị	Sen	12/10/1990	Nữ	Tây	Thượng Minh - Thái Nguyên	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm GD chính trị		Khá		DTTS	Trường THPT Chi Lăng

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo điện NĐ 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
11	11	Triệu Văn	Thái	27/08/1988	Nam	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm GD chính trị		Khá		DTTS	Trường THPT Chi Lăng
12	12	Nguyễn Thị	Xuyến	20/06/1989	Nữ	Kinh	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm GD chính trị-GDQP		Khá			Trường THPT Chi Lăng
Giáo viên giảng dạy môn Tiếng Anh cấp tiểu học															
1	1	Lý Thuý	Chiều	20/06/1998	Nữ	Nùng	Khuất Xá - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	Trung bình		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
2	2	Nguyễn Ngọc	Kiên	29/06/1979	Nam	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Trung bình			Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
3	3	Hoàng Thị Hồng	Phượng	01/03/1999	Nữ	Nùng	Dân Tiến - Thái Nguyên	ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	Khá		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
4	1	Nguyễn Thị	Hằng	27/09/1999	Nữ	Kinh	Bảo Đài - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	Khá			Trường Tiểu học Hoà Sơn, xã Tân Thành
5	2	Nguyễn Lý Trúc	Quỳnh	24/12/2001	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Hoà Sơn, xã Tân Thành
6	1	Dương Thị	Ánh	17/12/1997	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	Trung bình		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái, xã Tân Văn
7	2	Nguyễn Thị	Hương	27/07/1988	Nữ	Kinh	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá			Trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái, xã Tân Văn
8	3	Triệu Thu	Hương	15/10/2001	Nữ	Tày	Trần Phú - Thái Nguyên	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái, xã Tân Văn
9	4	Hoàng Thị Mai	Lan	17/12/1995	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái, xã Tân Văn
10	5	Lộc Thị Ngọc	Mai	08/07/1994	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐH Hồng Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái, xã Tân Văn
11	6	Trịnh Thị	Tâm	17/07/1993	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	Trung bình		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái, xã Tân Văn
12	7	Hoàng Thị	Xâm	25/03/1990	Nữ	Nùng	Thiện Hoà - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái, xã Tân Văn
13	1	Đinh Thuý	Hà	25/07/1988	Nữ	Tày	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Hồ Sơn, xã Hữu Lũng
14	2	Nguyễn Văn	Mạnh	19/01/1977	Nam	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		TB Khá			Trường Tiểu học Hồ Sơn, xã Hữu Lũng
15	1	Hoàng Thị	Sương	20/07/1991	Nữ	Tày	Hữu Liên - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
16	2	Quách Thị	Tâm	25/03/1993	Nữ	Kinh	Phúc Thịnh - Hà Nội	NN ĐHThái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá			Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
17	3	Hoàng Thị	Xuân	06/01/1995	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	NN ĐHThái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Trung bình		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
Giáo viên giảng dạy môn Tiếng Anh cấp THCS															
1	1	Bùi Mai	Anh	20/10/2001	Nữ	Kinh	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá			Trường THCS Chi Lăng, phường Lương Văn Tri
2	2	Ngô Quốc	Huy	09/10/1989	Nam	Kinh	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		TB Khá			Trường THCS Chi Lăng, phường Lương Văn Tri
3	3	Lưu Thị	Huyền	11/03/1984	Nữ	Nùng	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		TB Khá		DTTS	Trường THCS Chi Lăng, phường Lương Văn Tri
4	4	Đặng Thị	Ly	18/08/1990	Nữ	Kinh	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Trung bình			Trường THCS Chi Lăng, phường Lương Văn Tri

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo điện ND 179/2024/N	Đổi tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
5	5	Hoàng Thu	Phuong	22/04/1991	Nữ	Tày	Kỳ Lừa - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	Trung bình		DTTS	Trường THCS Chi Lăng, phường Lương Văn Trí
6	6	Hoàng Thị	Thuận	07/05/2003	Nữ	Nùng	Đồng Đăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường THCS Chi Lăng, phường Lương Văn Trí
7	7	Quảng Thị	Thủy	20/10/2001	Nữ	Thái	Na Dương - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường THCS Chi Lăng, phường Lương Văn Trí
8	8	Lương Ngọc	Trâm	28/06/1993	Nữ	Tày	Kỳ Lừa - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường THCS Chi Lăng, phường Lương Văn Trí
9	9	Hoàng Thị Thanh	Trúc	15/07/2003	Nữ	Nùng	Chiến Thắng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường THCS Chi Lăng, phường Lương Văn Trí
10	10	Sầm Thủy	Vân	04/09/1992	Nữ	Kinh	Lương Văn Trí - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá			Trường THCS Chi Lăng, phường Lương Văn Trí
11	1	Ngô Thị	Nguyệt	12/05/1999	Nữ	Kinh	Hữu Liên - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Giỏi			Trường TH&THCS Yên Vượng, xã Cai Kinh
12	2	Trần Hoài	Thương	12/07/2002	Nữ	Kinh	Xuân Bình - Thanh Hoá	Học viện Ngân hàng	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	Khá			Trường TH&THCS Yên Vượng, xã Cai Kinh
13	1	Vì Thị Hải	Ánh	27/09/2002	Nữ	Tày	Vạn Linh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
14	2	Nguyễn Thu	Hà	09/11/2002	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Giỏi			Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
15	1	Phạm Thuý	Hiền	21/11/2003	Nữ	Kinh	Bồ Hạ - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá			Trường THCS Văn Nham, xã Văn Nham
16	2	La Thị	Hương	23/11/1997	Nữ	Kinh	Xuân Cầm - Bắc Ninh	Học viện Ngân hàng	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	Khá			Trường THCS Văn Nham, xã Văn Nham
17	3	Nguyễn Trần Gia	Khánh	25/06/2003	Nữ	Kinh	Nham Biền - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Giỏi			Trường THCS Văn Nham, xã Văn Nham
18	4	Hoàng Thị Hồng	Phượng	01/03/1999	Nữ	Nùng	Dân Tiến - Thái Nguyên	ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	Khá		DTTS	Trường THCS Văn Nham, xã Văn Nham
19	5	Chu Thị	Thảo	10/01/2001	Nữ	Kinh	Tiên Lục - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Giỏi			Trường THCS Văn Nham, xã Văn Nham
20	6	Hoàng Thị	Trang	22/01/2001	Nữ	Kinh	Phúc Hoà - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá			Trường THCS Văn Nham, xã Văn Nham
21	7	Nguyễn Thị Tường	Vi	07/09/2002	Nữ	Kinh	Bồ Hạ - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá			Trường THCS Văn Nham, xã Văn Nham
22	8	Lâm Thị	Yến	30/09/1998	Nữ	Sán Diu	Chũ - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường THCS Văn Nham, xã Văn Nham
23	1	Trần Thị	Huệ	20/08/1993	Nữ	Nùng	Cường Lợi - Thái Nguyên	ĐHVHTT&DL Thanh Hoá	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	CĐSP	Khá		DTTS	Trường THCS Hoà Sơn, xã Tân Thành
24	2	Hoàng Thị Lệ	Thủy	17/09/1999	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	Khá		DTTS	Trường THCS Hoà Sơn, xã Tân Thành
25	1	Lương Thị	Duyên	23/08/1994	Nữ	Nùng	Quý Hoà - Lạng Sơn	Khoa NN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Hữu Liên, xã Hữu Liên
26	2	Nguyễn Thị	Lan	15/09/1994	Nữ	Kinh	Liên Hoà - Phú Thọ	ĐH Hồng Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá			Trường TH&THCS Hữu Liên, xã Hữu Liên
27	3	Nguyễn Thị Thu	Quyên	13/09/1993	Nữ	Kinh	Cai Kinh - Lạng Sơn	NN ĐHThái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá			Trường TH&THCS Hữu Liên, xã Hữu Liên
Giáo viên giảng dạy môn Tiếng Anh cấp THPT															
1	1	Khuất Minh	Thu	30/04/2003	Nữ	Kinh	Sơn Tây - Hà Nội	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá			Trường THCS&THPT Bình Độ

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo điện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
2	2	Đàm Thị Thu	Hà	09/04/2001	Nữ	Tày	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Khá		DTTS	Trường THPT Tráng Định
3	3	Nguyễn Trà	Linh	23/03/1997	Nữ	Kinh	Tương Mai - Hà Nội	ĐHSP Hà Nội 2; ĐH Nottingham Trent, Vương Quốc Anh	Thạc sĩ	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh; Thạc sĩ dạy T Anh cho người nói ngôn ngữ khác		Giỏi			Trường THPT Tráng Định
4	4	Lộc Hoàng	Anh	30/08/1999	Nam	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	XS	ND179	DTTS	Trường THPT Vũ Lễ
Giáo viên giảng dạy môn Tiếng Trung Quốc															
1	1	Lương Thị Cường		22/08/1990	Nữ	Nùng	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá		DTTS	Trường THPT Đình Lập
2	2	Sầm Thị Hoa		21/05/1998	Nữ	Nùng	Na Dương - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá		DTTS	Trường THPT Đình Lập
3	3	Sầm Thị Tươi		12/07/1997	Nữ	Nùng	Khuất Xá - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Giỏi		DTTS	Trường THPT Đình Lập
4	4	Hoàng Phương Thảo		04/07/2001	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Giỏi		DTTS	Trường THPT Đình Lập
5	5	Vy Thị Thảo		12/10/1992	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá		DTTS	Trường THPT Đình Lập
6	6	Hoàng Thị Minh Thu		14/10/2000	Nữ	Nùng	Kỳ Lừa - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá		DTTS	Trường THPT Đình Lập
7	7	Bàng Thị Yên		06/06/1999	Nữ	Nùng	Khuất Xá - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá		DTTS	Trường THPT Đình Lập
8	1	Nông Thị Lan Hương		31/07/2001	Nữ	Tày	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	Đại học Hạ Môn (TQ)	Thạc sĩ	Giáo dục Hán ngữ Quốc tế				DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Lãng
9	2	Lê Thị Yến Nhi		17/12/2000	Nữ	Tày	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Lãng
10	3	Bế Kiều Trang		24/06/2001	Nữ	Nùng	Na Sầm - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Giỏi		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Lãng
11	4	Lê Huyền Trang		20/04/1993	Nữ	Kinh	Tam Thanh - Lạng Sơn	Trường NN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá			Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Lãng
12	5	Từ Thị Ngọc Vỹ		12/02/2001	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	Trường NN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá		DTTS	Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Lãng
13	1	Hoàng Thị Chang		15/05/1993	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	Khoa NN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Ngôn ngữ Trung - Anh	NVSP	Khá		DTTS	Trường THPT Tráng Định
14	2	Mông Thị Hậu		17/10/2002	Nữ	Nùng	Thiện Thuật - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá		DTTS	Trường THPT Tráng Định
15	3	Bế Thị Hồng Liên		04/12/2000	Nữ	Tày	Quốc Khánh - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá		DTTS	Trường THPT Tráng Định
16	4	Bế Thị Kim Oanh		30/12/2001	Nữ	Tày	Quốc Khánh - Lạng Sơn	ĐHNN - ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Trung Quốc		Khá		DTTS	Trường THPT Tráng Định
Giáo viên giảng dạy môn Tin học cấp Tiểu học															
1	1	Hoàng Minh Chiến		11/09/1995	Nam	Nùng	Tuần Sơn - Lạng Sơn	ĐHKTCN Thái Nguyên	Cử nhân	Công nghệ thông tin	CĐSP	Khá		DTTS	Trường Tiểu học Sơn Hà, xã Hữu Lũng
2	2	Trương Quốc Hào		26/10/1984	Nam	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐH Công nghiệp Hà Nội	Cử nhân	Khoa học máy tính	NVSP	Khá		DTTS	Trường Tiểu học Sơn Hà, xã Hữu Lũng
3	3	Nông Thị Vân Hoa		13/12/2000	Nữ	Tày	Điểm He - Lạng Sơn	ĐHCNTT&TT Thái Nguyên	Cử nhân	Công nghệ thông tin	NVSP	Khá		DTTS	Trường Tiểu học Sơn Hà, xã Hữu Lũng

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo diện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
4	4	Đặng Thị Trà	My	08/07/1989	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHCNTT&TT Thái Nguyên	Cử nhân	Công nghệ thông tin	NVSP	Khá		DTTS	Trường Tiểu học Sơn Hà, xã Hữu Lũng
Giáo viên giảng dạy mônTin học cấp THCS															
1	1	Hoàng Việt	Cường	24/01/1992	Nam	Tày	Hội Hoan - Lạng Sơn	ĐHKTCN Thái Nguyên	Cử nhân	Công nghệ thông tin	NVSP	Khá		DTTS	Trường THCS Bắc Việt, xã Văn Lãng
2	2	Nông Thị	Nga	03/12/1991	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐH KT-CN Thái Nguyên	Cử nhân	Công nghệ thông tin	NVSP	Khá		DTTS	Trường THCS Bắc Việt, xã Văn Lãng
3	3	Hứa Duy	Tiến	14/02/1992	Nam	Tày	Nùng Trí Cao - Cao Bằng	ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Công nghệ thông tin	NVSP	Giỏi		DTTS	Trường THCS Bắc Việt, xã Văn Lãng
4	4	Ngô Thị Kim	Thoa	16/07/1994	Nữ	Tày	Trần Phú - Thái Nguyên	ĐH KT-CN Thái Nguyên	Cử nhân	Công nghệ thông tin	NVSP	Trung bình		DTTS	Trường THCS Bắc Việt, xã Văn Lãng
5	5	Vi Thanh	Thủy	01/04/2003	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Tin học		Khá		DTTS	Trường THCS Bắc Việt, xã Văn Lãng
6	1	Lương Thị	Bình	22/04/1992	Nữ	Nùng	Kiên Mộc - Lạng Sơn	ĐHKTCN Thái Nguyên	Cử nhân	Công nghệ thông tin	CDSP	Khá		DTTS	Trường TH&THCS Bắc Lãng, xã Châu Sơn
7	2	Hứa Văn	Giáo	03/03/1984	Nam	Nùng	Thống Nhất - Lạng Sơn	ĐHCNTT và TT Thái Nguyên	Cử nhân	Công nghệ thông tin	NVSP	TB khá		DTTS	Trường TH&THCS Bắc Lãng, xã Châu Sơn
8	3	Vi Quang	Huy	29/01/2001	Nam	Tày	Châu Sơn - Lạng Sơn	ĐH Đại Nam	Cử nhân	Công nghệ thông tin	NVSP	TB khá		DTTS	Trường TH&THCS Bắc Lãng, xã Châu Sơn
Giáo viên giảng dạy môn Công nghệ															
1	1	Hà Xuân	Cảnh	12/10/1986	Nam	Tày	Tân Văn - Lạng Sơn	ĐHKTCN Thái Nguyên	Cử nhân	SP Kỹ thuật công nghiệp		Trung bình		DTTS	Trường THPT Chi Lăng
2	2	Hoàng Thị	Tín	16/11/1991	Nữ	Tày	Thất Khê - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Sư phạm Công nghệ		Giỏi		DTTS	Trường THPT Chi Lăng
GV văn hoá tiểu học															
1	1	Lành Thị	Biển	25/11/1995	Nữ	Tày	Cường Lợi - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
2	2	Nguyễn Chí	Công	10/06/1995	Nam	Kinh	Lục Sơn - Bắc Ninh	ĐH Hải Phòng	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		XS			Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
3	3	Ẩn Thị	Cúc	09/06/2003	Nữ	Nùng	Quốc Việt - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
4	4	Đình Thị	Hà	20/07/1992	Nữ	Tày	Thanh Mai - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
5	5	Vi Thị	Hoà	13/09/1997	Nữ	Kinh	Tân Thành - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
6	6	Nguyễn Thị Thu	Hoài	10/09/1997	Nữ	Kinh	Tân Thành - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
7	7	Nông Thị	Huệ	18/09/1996	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
8	8	Lý Thị	Liên	11/11/1997	Nữ	Nùng	Quốc Khánh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
9	9	Hoàng Thị	Ngân	03/08/1995	Nữ	Tày	Hồng Phong - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
10	10	Tô Ánh	Nguyệt	24/09/1994	Nữ	Tày	Hồng Phong - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
11	11	Lâm Thị	Nhệ	13/09/1987	Nữ	Nùng	Tân Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo diện ND 179/2024/N	Đổi tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
12	12	Đàm Thị	Phương	29/03/1995	Nữ	Nùng	Quốc Khánh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
13	13	Lương Thị	Phượng	03/05/1987	Nữ	Kinh	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
14	14	Mê Thị	Thúy	29/10/1991	Nữ	Tày	Tân Đoàn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
15	15	Nguyễn Công Tuấn	Vinh	05/05/1996	Nam	Kinh	Nếnh - Bắc Ninh	ĐH Hải Phòng	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		HTNV QS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
16	16	Nông Thị	Xinh	10/11/1993	Nữ	Nùng	Thuy Hùng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Tân Thành, xã Tân Thành
17	1	Chu Thị	Ánh	01/06/1989	Nữ	Tày	Thanh Hà - Hà Nội	ĐH Hải Phòng	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		TB Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
18	2	Nông Kim	Cúc	20/03/1997	Nữ	Tày	Minh Tâm - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		XS		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
19	3	Nguyễn Hà	Chang	01/12/2002	Nữ	Nùng	Nhất Hoà - Lạng Sơn	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
20	4	Hoàng Huệ	Chi	18/08/2002	Nữ	Nùng	Tân Tiến - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
21	5	Ngô Bích	Diệp	02/09/1992	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
22	6	Lý Thị	Hà	28/11/1996	Nữ	Nùng	Đồng Đăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
23	7	Hoàng Thị Ngọc	Hân	07/09/2003	Nữ	Nùng	Quảng Yên - Cao Bằng	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
24	8	Trần Thị Mỹ	Hoa	10/11/2000	Nữ	Tày	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐH Hùng Vương	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
25	9	Vì Thị	Hoài	15/06/1997	Nữ	Tày	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
26	10	Hà Thị	Huệ	05/06/1997	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
27	11	Nông Thanh	Huyền	14/03/1991	Nữ	Tày	Na Sầm - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
28	12	Hoàng Linh	Hương	14/08/2003	Nữ	Nùng	Đồng Đăng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
29	13	Hoàng Thị Mai	Hương	14/04/1995	Nữ	Tày	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
30	14	Bế Thu	Hường	06/10/1986	Nữ	Tày	Ba Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
31	15	Hà Thị	Hường	28/02/2003	Nữ	Tày	Chợ Rã - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
32	16	Lê Thu	Lan	05/02/2001	Nữ	Tày	Kỳ Lừa - Lạng Sơn	ĐH Hùng Vương	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
33	17	Triệu Thị Thanh	Lan	04/08/1997	Nữ	Dao	Quốc Khánh - Lạng Sơn	ĐH Thủ đô Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
34	18	Hoàng Diệu	Linh	06/06/1998	Nữ	Tày	Lợi Bắc - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
35	19	Long Văn	Mạnh	12/11/2003	Nam	Nùng	Tổng Cột - Cao Bằng	ĐH Tân Trào	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri
36	20	Dương Thanh	Ngân	07/11/1999	Nữ	Tày	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Tri

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo điện NĐ 179/2024/N	Đổi tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
37	21	Hà Thị Bích	Ngọc	05/11/1995	Nữ	Tày	Nhân Lý - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
38	22	Hoàng Thị Minh	Nguyệt	28/11/2002	Nữ	Dao	Lương Văn Trí - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
39	23	Linh Hồng	Nhung	12/08/2003	Nữ	Tày	Yên Phúc - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
40	24	Phạm Hải	Như	19/03/1995	Nữ	Kinh	Lương Văn Trí - Lạng Sơn	ĐH Hùng Vương	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
41	25	Nguyễn Thị Thu	Phương	23/12/2001	Nữ	Tày	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐH Hùng Vương	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
42	26	Phan Thị	Phương	29/05/2000	Nữ	Kinh	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi			Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
43	27	Tô Thị	Phượng	16/10/1998	Nữ	Nùng	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
44	28	Nguyễn Thị Kim	Quyên	19/03/1995	Nữ	Kinh	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
45	29	Lành Thu	Thảo	14/03/2003	Nữ	Tày	Thống Nhất - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
46	30	Lăng Hoàng Phương	Thảo	15/11/1997	Nữ	Nùng	Đồng Đăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
47	31	Lô Thị	Thảo	26/08/1995	Nữ	Tày	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
48	32	Hoàng Thị	Thủy	23/08/2000	Nữ	Tày	Tân Văn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
49	33	Đình Thị	Thủy	24/10/1993	Nữ	Tày	Tân Tiến - Lạng Sơn	ĐH Hùng Vương	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
50	34	Hứa Thủy	Trang	10/09/1997	Nữ	Nùng	Xuân Dương - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Quảng Lạc, phường Lương Văn Trí
51	1	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	13/02/2000	Nữ	Kinh	Thượng Phúc - Hà Nội	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
52	2	Trần Thị Nguyệt	Anh	18/07/2003	Nữ	Kinh	Nho Quan - Ninh Bình	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi			Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
53	3	Hứa Minh	Ánh	18/08/2003	Nữ	Nùng	Vân Nham - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
54	4	Đàm Thị Ngọc	Bích	30/01/2002	Nữ	Cao Lan	Thiện Tân - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
55	5	Chu Thủy	Dung	02/08/2002	Nữ	Nùng	Đại Sơn - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội 3	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
56	6	Dương Thị	Dung	14/10/2003	Nữ	Tày	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
57	7	Dương Thị	Hằng	25/11/1991	Nữ	Tày	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
58	8	Phạm Thị	Hiền	12/06/2003	Nữ	Kinh	Vân Nham - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
59	9	Nguyễn Thị	Huyền	10/10/2003	Nữ	Kinh	Việt Yên - Bắc Ninh	ĐH Hoa Lư	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
60	10	Lương Thị	Kiều	14/12/1992	Nữ	Tày	Na Dương - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
61	11	Dương Thị	Kỳ	06/04/2001	Nữ	Tày	Hưng Vũ - Lạng Sơn	ĐH Hùng Vương	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo điện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
62	12	Bê Thuý	Linh	25/02/1996	Nữ	Nùng	Na Ri - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
63	13	Dương Công	Mức	11/04/1993	Nam	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
64	14	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	02/10/1999	Nữ	Kinh	Phượng Sơn - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
65	15	Nguyễn Thảo	Nguyên	11/11/2000	Nữ	Kinh	Dân Tiến - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
66	16	Bùi Thị	Nhinh	18/06/2003	Nữ	Mường	Ngọc Sơn - Phú thọ	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
67	17	Hoàng Thị	Sao	18/08/1992	Nữ	Nùng	Hoà An - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
68	18	Lương Thị Phương	Thảo	25/05/2003	Nữ	Tày	Vạn Linh - Lạng Sơn	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
69	19	Triệu Thu	Thảo	27/03/1997	Nữ	Nùng	Bằng Mạc - Lạng Sơn	?	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
70	20	Nông Thị Tường	Vi	05/01/1998	Nữ	Nùng	Đồng Kỳ - Bắc Ninh	ĐH Hải Phòng	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
71	21	Vì Văn	Việt	16/04/1989	Nam	Nùng	Sơn Hải - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Đồng Tân, xã Hữu Lũng
72	1	Hoàng Thị	Ân	05/01/1991	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
73	2	Phùng Thị	Bồi	06/05/1990	Nữ	Nùng	Sơn Động - Bắc Giang	ĐH Tân Trào	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
74	3	Hoàng Thị	Dầu	20/12/1997	Nữ	Sán Chì	Tân Tiến - Lạng Sơn	ĐH Hùng Vương	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
75	4	Nông Thị	Dung	18/07/1992	Nữ	Nùng	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
76	5	Nông Thị	Duyên	25/03/1996	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
77	6	Lê Thị Hương	Giang	03/11/2002	Nữ	Nùng	Thiện Tân - Lạng Sơn	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
78	7	Linh Thị	Hân	07/08/1991	Nữ	Nùng	Yên Phúc - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
79	8	Ngô Thị Thu	Hoài	19/06/1996	Nữ	Nùng	Kỳ Lừa - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
80	9	Lý Thị	Huế	07/07/1993	Nữ	Kinh	Tân Sơn - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi			Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
81	10	Triệu Thị	Huệ	20/02/1999	Nữ	Nùng	Thiện Tân - Lạng Sơn	ĐH Hồng Đức	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
82	11	Trần Thị	Hương	19/10/1989	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐH Hải Phòng	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi			Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
83	12	Lương Thị	Mai	08/01/2002	Nữ	Mông	Đoàn Kết - Lạng Sơn	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
84	13	Hoàng Trung	Nam	26/06/2001	Nam	Tày	Na Dương - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
85	14	Lự Thị	Ngâm	14/10/1991	Nữ	Tày	Hữu Liên - Lạng Sơn	ĐH Tân Trào	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
86	15	Vì Thị	Nghĩa	05/10/1993	Nữ	Nùng	Xuân Dương - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo điện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
87	16	Nông Thị Trà	Như	05/01/2002	Nữ	Tày	Tri Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
88	17	Nguyễn Văn	Tú	09/11/1996	Nam	Tày	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
89	18	Trần Trung	Tuyển	05/11/2000	Nam	Tày	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
90	19	Hứa Thị	Thách	18/07/1992	Nữ	Nùng	Hội Hoan - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
91	20	Hoàng Thị	Thạch	09/03/1995	Nữ	Tày	Bằng Mạc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
92	21	Linh Thị Minh	Thoa	01/05/2003	Nữ	Nùng	Vạn Linh - Lạng Sơn	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
93	22	Lương Thị	Thu	25/11/1990	Nữ	?	Quan Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi			Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
94	23	Dương Thị	Trang	12/02/2003	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐH Hoa Lư	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Trung bình		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
95	24	Vì Thị	Vân	04/07/1985	Nữ	Tày	Bằng Mạc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
96	25	Nông Hải	Yến	26/01/1997	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh
97	1	Dương Thị	Diệp	18/07/1994	Nữ	Tày	Vũ Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
98	2	Lộc Mỹ	Hạnh	15/11/1994	Nữ	Tày	Tân Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
99	3	Nguyễn Văn	Hiền	27/02/1989	Nam	Kinh	Hữu Liên - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
100	4	Lưu Thị	Hiệp	18/07/1997	Nữ	Nùng	Hưng Vũ - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
101	5	Hoàng Thị	Hội	10/12/1988	Nữ	Tày	Vũ Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		XS		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
102	6	Lục Văn	Huỳnh	02/01/1996	Nam	Nùng	Đoài Dương- Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
103	7	Ngô Thị	Kim	14/05/1997	Nữ	Nùng	Thiện Long - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
104	8	Dương Thị	Miền	08/06/1990	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐH Tân Trào	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
105	9	Hứa Thị	Nân	07/04/1995	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
106	10	Bàn Thị	Nga	03/09/1991	Nữ	Dao	Văn Lang - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
107	11	Nguyễn Thị	Nga	05/01/2002	Nữ	Kinh	Mỹ Thái - Bắc Ninh	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
108	12	Hoàng Thị	Ngân	08/12/1989	Nữ	Tày	Vũ Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
109	13	Lương Thị Hồng	Như	12/11/1995	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
110	14	Lương Minh	Oanh	25/08/2001	Nữ	Kinh	Tân Thành - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		XS			Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
111	15	Thân Văn	Tiềm	06/01/1992	Nam	Kinh	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐH Vinh	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá			Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo diện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
112	16	Hoàng Thị	Thương	15/12/2002	Nữ	Tày	Hung Vũ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Khá		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
113	17	Mai Thị	Trang	27/07/1990	Nữ	Tày	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
114	18	Triệu Thị	Xuân	21/03/1989	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐH Hải Phòng		Giáo dục tiểu học		Giỏi		DTTS	Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên
GV Mầm non															
1	1	Nông Thị Ngọc	Anh	20/05/1986	Nữ	Tày	Tân Tri - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
2	2	Nguyễn Thị Vân	Anh	25/06/2002	Nữ	Kinh	Hai Bà Trưng-Hà Nội	CĐ Sư phạm Trung ương	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Giỏi			Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
3	3	Hoàng Thị	Hạnh	21/04/1996	Nữ	Tày	Kỳ Lừa - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
4	4	Nguyễn Thị	Hiền	04/10/1996	Nữ	Kinh	Vân Nham - Lạng Sơn	CĐ Sư phạm Trung ương	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Khá			Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
5	5	Đào Thị Phương	Hoa	24/11/1998	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	CĐ Ngô Gia Tự Bắc Giang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Khá			Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
6	6	Triệu Đào	Hoa	04/06/2004	Nữ	Nùng	Bằng Mạc - Lạng Sơn	CĐSP Lạng Sơn	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
7	7	Chu Thị	Hồng	21/09/1990	Nữ	Nùng	Lương Văn Tri - Lạng Sơn	CĐSP Lạng Sơn	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		TB khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
8	8	Đặng Thị Ánh	Hồng	25/08/2002	Nữ	Nùng	Yên Bình - Lạng Sơn	CĐSP Lạng Sơn	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Giỏi		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
9	9	Hoàng Thị Ngọc	Lễ	02/09/1993	Nữ	Tày	Vân Nham - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
10	10	Hoàng Thị	Linh	26/11/1995	Nữ	Nùng	Vũ Lễ - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
11	11	Nguyễn Ngọc	Mai	18/07/1995	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	CĐ Sư phạm Lạng Sơn	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Khá			Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
12	12	Hoàng Thị	Nhân	07/10/1997	Nữ	Tày	Tam Thanh - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 3	Cử nhân	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
13	13	Dương Thị Yến	Nhi	07/09/2004	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	CĐSP Lạng Sơn	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
14	14	Bê Kiều	Oanh	26/05/2003	Nữ	Tày	Tam Thanh - Lạng Sơn	CĐSP Lạng Sơn	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
15	15	Hoàng Thị	Phượng	25/02/2002	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Cử nhân	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
16	16	Hoàng Thị Hoa	Phượng	18/11/2000	Nữ	Tày	Hữu Liên - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
17	17	Nông Thị	Phượng	13/05/2001	Nữ	Tày	Quang Long - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục mầm non		Giỏi		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
18	18	Vì Thị	Toan	24/02/1992	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	CĐSP Lạng Sơn	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Khá			Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
19	19	Lương Thanh	Thảo	24/06/1996	Nữ	Tày	Cai Kinh - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
20	20	Lý Thị	Thắm	09/04/1999	Nữ	Nùng	Đông Kinh - Lạng Sơn	CĐSP Lạng Sơn	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Trung bình		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
21	21	Nông Thị	Thắm	18/03/2003	Nữ	Nùng	Khuất Xá - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Cử nhân	Giáo dục mầm non		Giỏi		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Đk theo diện ND 179/2024/N	Đối tượng ưu	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
22	22	Liễu Thị Hồng	Thu	27/02/2003	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	CĐ Sư phạm Lạng Sơn	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Giỏi		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng
23	23	Chu Thị	Trang	15/04/1993	Nữ	Tày	Quốc Việt - Lạng Sơn	CDSP Lạng Sơn	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Khá		DTTS	Trường Mầm non Lâm Trường, xã Hữu Lũng

Danh sách này gồm có: 426 thí sinh./.

NAM

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 1985/QĐ-SGD&ĐT ngày 19/11/2025 của Giám đốc Sở GD&ĐT Lạng Sơn)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (xã - tỉnh)	VA	Trình độ chuyên môn				Đối tượng ưu tiên	Đơn vị dự tuyển	Lý do
						Đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng			
1	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	15	16
1	Trịnh Thành Vinh	28/02/1988	Nam	Nùng	Đông Kinh - Lạng Sơn	ĐHCN-ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Vật lí	NVSP	Trung bình	DTTS	Trường THCS Hoà Sơn, xã Tân Thành	Chứng chỉ NVSP không phù hợp với cấp học, thời gian hợp đồng tại cơ sở giáo dục phổ thông chưa đủ để tính theo Công văn số 366/BGD&ĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT về việc một số nội dung liên quan đến trình độ chuẩn được đào tạo và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.
2	Nguyễn Thị Biên	15/03/1993	Nữ	Tày	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHKHTN-ĐHQG Hà Nội	Cử nhân	Hoá dược	NVSP	Trung bình	DTTS	Trường THCS Hồ Sơn, xã Hữu Lũng	Ngành đào tạo không phù hợp theo Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh (Ngành đào tạo: Sư phạm Hoá hoặc Hoá-Sinh)
3	Đào Thị Hoa	22/12/1993	Nữ	Kinh	Lạng Giang - Bắc Ninh	ĐH Thái Nguyên	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	NVSP	XS		Trường Tiểu học Yên Thịnh, xã Hữu Liên	CCNVSP không phù hợp theo quy định
4	Hà Ngọc Thương	25/05/2000	Nữ	Tày	Yên Phúc - Lạng Sơn	ĐH Hà Nội	Cử nhân	Ngôn ngữ Trung Quốc	NVSP	Giỏi	DTTS	Trường THPT DTNT tỉnh	Đăng ký dự tuyển vào đơn vị không có chỉ tiêu tuyển dụng
5	Nguyễn Thị Trà My	23/06/1993	Nữ	Kinh	Lạng Giang - Bắc Giang	HV QLGD	Cử nhân	Công nghệ thông tin		TB khá		Trường Tiểu học Sơn Hà, xã Hữu Lũng	Chưa có CCNVSP phù hợp theo quy định
6	Nguyễn Thị Hồng Nga	07/08/1997	Nữ	Tày	Cường Lợi - Thái Nguyên						DTTS	Trường TH&THCS Yên Sơn, xã Cai Kinh	Phiếu ĐKDT chưa có thông tin về văn bằng, chuyên ngành đào tạo. Cá nhân xin rút không tham gia đăng ký dự tuyển

Danh sách này gồm có 06 người./.